

Hiệp hội Vận tải hàng hoá TP.HCM liên kết với Công ty Cổ phần AP Saigon Petro để có mức giá ưu đãi đối với sản phẩm dầu nhớt cho xe ô tô vận tải dành riêng cho Doanh nghiệp là Hội viên của Hiệp hội.

Công ty Cổ phần AP Saigon Petro có suất dùng thử sản phẩm miễn phí (sử dụng trên 02 phương tiện) và có chính sách bảo hành kèm theo khi sử dụng sản phẩm của Công ty Cổ phần AP Saigon Petro.



Để đăng ký dùng thử sản phẩm, Quý Doanh nghiệp vui lòng đăng ký theo

đường link:

https://docs.google.com/forms/d/1IINMSolBwffLxx0NgRE0JUZDwpJ1yQeBr2R_fILVhY4/edit

Doanh nghiệp muốn mua sản phẩm dầu nhớt với giá ưu đãi vui lòng liên hệ số điện thoại 028 3775 1811



THÔNG TIN SẢN PHẨM

SP WELLGO X3 15W-40

API CK-4/CJ-4/CI-4 Plus

ACEA E9

MB-Approval 228.31

Volvo-4.5

Renault Truck RLD-4

Mack EO-S-4.5

MAN M 3275

CUMMINS CES 20086

CAT ECF-2/1-a

MTU Oil Category 2.1

Deutz DQC III-10LA

DDC DFS 93K222

RVI

SAE: 15W-40

Dung tích: 18L/200L



SP WELLGO X3 15W-40 đặc chế với công nghệ **Low Emission Pro** nhằm giảm phát thải và kéo dài thời gian thay dầu. Dầu thích hợp sử dụng cho các động cơ Diesel tải nặng làm việc ở điều kiện khắc nghiệt, đáp ứng các tiêu chuẩn khí thải Euro II, III, IV, V và VI trên các xe tải nặng, xe đầu kéo, xe bus.

SP WELLGO X3 15W-40 được khuyến nghị đặc biệt cho các động cơ có gắn bộ lọc cặn rắn dạng hạt (DPF), bộ khuếch tán cặn dạng rắn (DPD) hoặc các thiết bị tương tự kết hợp với việc sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh tối đa 500ppm (DO 0.05S).

Bảo quản: Nơi có mái che, tránh ánh nắng trực tiếp và nơi có nhiệt độ trên 60°C.

Cảnh báo an toàn: Tránh tiếp xúc trực tiếp trong thời gian dài và thường xuyên với dầu đã qua sử dụng. Thải bỏ dầu đã qua sử dụng đúng nơi quy định

để bảo vệ môi trường.

Tham khảo thông tin chi tiết An toàn, sức khỏe, môi trường trên MSDS của sản phẩm.



Tính năng

SP WELLGO X3 15W-40 với các tính năng nổi bật:

- Khởi động nguội dễ dàng và giảm thiểu tiêu hao nhiên liệu.
- Duy trì màng dầu bền bỉ giúp bảo vệ động cơ hoàn hảo.
- Kiểm soát sự oxy hóa, trung hòa axit có hại giúp kéo dài tuổi thọ động cơ.

Thông số

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Mức giới hạn
1	Độ nhớt động học @100°C	cSt	ASTM D445	12.5 - 16.2
2	Chỉ số độ nhớt	--	ASTM D2270	Min 130
3	Hàm lượng kiềm tổng (TBN)	mgKOH/g	ASTM D2896	Min 9.0
4	Tổng hàm lượng kim loại Ca, Mg, Zn	%m	ASTM D4628	Min 0.3
5	Nhiệt độ chớp cháy cốc hở (COC)	°C	ASTM D92	Min 200
6	Độ tạo bọt (SeqII) @93.5°C	ml/ml	ASTM D892	Max 50/0
7	Hàm lượng nước	%V	ASTM D95	Max 0.05
8	Ăn mòn tấm đồng (@100°C, 3h)	--	ASTM D130	1a
9	Cặn cơ học (cặn pentan)	%m	ASTM D4055	Max 0.1
10	Điểm đông	°C	ASTM D97	Max -30
11	Ngoại quan	--	Visual	Sáng & rõ

Bảng dữ liệu Sản phẩm này được biên soạn với tinh thần trung thực, căn cứ trên các thông tin tốt nhất có được tại thời điểm phát hành. Mặc dù những số liệu đưa ra trên đây là tiêu biểu nhưng vẫn có thể có sai số nhỏ, không ảnh hưởng đến hiệu năng của sản phẩm.

S T T	TDS/MSDS
1	https://apsaigonpetro.com/vnt_upload/product/12_2020/MSDS_576_SP_WELLGO_X3_15W40_EN.pdf
2	https://apsaigonpetro.com/vnt_upload/product/12_2020/MSDS_576_SP_WELLGO_X3_15W40_VN.pdf

Website: apsaigonpetro.com